

CÔNG TY TNHH HVTBG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HVTBG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400983848

3. Ngày thành lập: 29/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

SN 05, Ngách 16, TDP Cung Nhượng 2, Phường Thọ Xương, Thành phố Bắc Giang,
Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0568.224.271

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động sơn, chống thấm trong các công trình xây dựng	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Cụ thể: Bán buôn hoa và cây	4620
7.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn bột mì.	4632
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm: Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu (Trừ kinh doanh thực phẩm)	4649
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn, cung cấp nhiên liệu (xăng, dầu, nhớt) phục vụ vận tải	4661

12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, - Bán buôn nhôm kính, nhôm thanh định hình, inox, Bán buôn kim loại khác (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đá lát sàn, đá hoa cương, đá granit hoặc các tấm phủ tường hoặc sà	4663
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
15.	Khai thác gỗ	0220
16.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
17.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
18.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
19.	Khai thác và thu gom than non	0520
20.	Khai thác quặng sắt	0710
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế và lắp đặt nội, ngoại thất văn phòng, nhà ở khách sạn, hội trường; - Thiết kế khuôn viên, sân, vườn biệt thự	7410
24.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
25.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
26.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
27.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
28.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
29.	Khai thác muối	0893
30.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
32.	Xay xát và sản xuất bột thô Chi tiết: Sản xuất bột mỳ.	1061
33.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
34.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
35.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
36.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
37.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất viên nén từ phụ phẩm gỗ; viên nén gỗ	1629

38.	Sản xuất than cốc	1910
39.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất keo dán gỗ.	2029
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
42.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
43.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
44.	Thu gom rác thải độc hại	3812
45.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
46.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
47.	Tái chế phế liệu	3830
48.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
49.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
50.	Xây dựng nhà không để ở	4102
51.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
52.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
53.	Xây dựng công trình điện	4221
54.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
55.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
56.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
57.	Xây dựng công trình thủy	4291
58.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
59.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
60.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
61.	Phá dỡ	4311
62.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng (Trừ hoạt động dò phá mìn)	4312
63.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
64.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
65.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
66.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: HOÀNG VĂN TÝ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 17/12/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024095013994

Ngày cấp: 23/09/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Ao Nhãn, Xã Tân Hoa, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Ao Nhãn, Xã Tân Hoa, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG VĂN TÝ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/12/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024095013994

Ngày cấp: 23/09/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Ao Nhãn, Xã Tân Hoa, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Ao Nhãn, Xã Tân Hoa, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang